

PHỤ LỤC I

MẪU CHỨNG CHỈ AN TOÀN

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ AN TOÀN

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CẤP CHO: *TÊN DOANH NGHIỆP KINH DOANH ĐƯỜNG SẮT*

ĐỊA CHỈ: *ĐỊA CHỈ DOANH NGHIỆP KINH DOANH ĐƯỜNG SẮT*

Hà Nội, ngày tháng năm

CỤC TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Số Chứng chỉ an toàn:

Hiệu lực của Chứng chỉ an toàn: *Chứng chỉ an toàn có giá trị đến hết ngày tháng năm*

Nền của Chứng chỉ an toàn có in hoa văn và logo Cục Đường sắt Việt Nam, màu xanh.

PHỤ LỤC II

- Mẫu số 01 Mẫu đơn đề nghị cấp Chứng chỉ an toàn
- Mẫu số 02 Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn
- Mẫu số 03 Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn
- Mẫu số 04 Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt
- Mẫu số 05 Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị
- Mẫu số 06 Tài liệu chứng minh điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn của phương tiện giao
- Mẫu số 07 Tài liệu chứng minh điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với điều kiện về nhân lực
- Mẫu số 08 Mẫu đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ an toàn

Mẫu số 1. Mẫu đơn đề nghị cấp Chứng chỉ an toàn
(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ AN TOÀN

Kính gửi: Cục Đường sắt Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp Chứng chỉ an toàn đối với doanh nghiệp kinh doanh đường sắt;

Đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp Chứng chỉ an toàn cho doanh nghiệp
(tên doanh nghiệp).

Chúng tôi xin cam đoan về tính xác thực của các tài liệu gửi kèm theo và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

(Gửi kèm theo các báo cáo thuyết minh có liên quan đến các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn theo quy định).

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 2. Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn

(Sử dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt)
 (Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày tháng năm ...

BÁO CÁO THUYẾT MINH CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ AN TOÀN**Bảng 1 - Báo cáo thuyết minh về kết cấu hạ tầng đường sắt**

TT	Tên loại KCHT	Số lượng	Có đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật hay không		Có bảo đảm đúng công lệnh tốc độ đã công bố hay không		Có bảo đảm đúng công lệnh tải trọng đã công bố hay không		Ghi chú
			Có	Không	Có	Không	Có	Không	
1.	Tổng chiều dài đường chính tuyến (Km)								
2.	Tổng chiều dài đường trong ga (Km) (kể cả đường nhánh trong ga)								
3.	Tổng chiều dài đường nhánh khu gian (Km)								
4.	Ghi (bộ)								
5.	Cầu đường sắt (Cầu)								
6.	Cầu chung (Cầu)								
7.	Cống (Cống)								
8.	Kè (Kè)								
9.	Hầm đường sắt (Hầm)								
10.	Đường ngang có người gác (Đường ngang)								
11.	Đường ngang phòng vệ bằng biển báo (Đường ngang)								
12.	Đường ngang phòng vệ bằng cảnh báo tự động (Đường ngang)								

Bảng 2 - Báo cáo thuyết minh về nhân lực

TT	Tên chức danh	Số lượng	Có bằng, chứng chỉ chuyên môn hợp lệ hay không		Số năm kinh nghiệm công tác	Đã được huấn luyện nghiệp vụ an toàn giao thông đường sắt hay không		Ghi chú
			Có	Không		Có	Không	
1.	Cán bộ phụ trách công tác an toàn (người)							
2.	Nhân viên điều độ chạy tàu							
3.	Trực ban chạy tàu ga							
4.	Trưởng đồn							
5.	Nhân viên gác ghi ghép nối đầu máy toa xe							
6.	Nhân viên tuần đường, tuần cầu, tuần hầm đường sắt (người)							
7.	Nhân viên gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm đường sắt (người)							
8.	Các nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu khác							

Bảng 3 - Báo cáo thuyết minh về tổ chức quản lý, duy tu, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt

TT	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1.	Công lệnh tốc độ			Doanh nghiệp gửi kèm theo các tài liệu, hồ sơ chứng minh điều kiện cấp Chứng chỉ an toàn do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.
2.	Công lệnh tải trọng			
3.	Phương án bố trí nhân lực			
4.	Phương án tổ chức, quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt			
5.	Quy trình quản lý hồ sơ kỹ thuật kết cấu hạ tầng đường sắt			
6.	Phương án ứng phó sự cố thiên tai, cứu hộ, cứu nạn liên quan đến quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt			

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 3. Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm ...

**BÁO CÁO THUYẾT MINH
CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ AN TOÀN**

Bảng 1 - Báo cáo thuyết minh về kết cấu hạ tầng thông tin tín hiệu đường sắt

TT	Nội dung	Số lượng	Có đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật hay không		Ghi chú
			Có	Không	
1	Thiết bị Thông tin liên lạc.				
1.1	Tổng đài (chiếc)				
1.2	Máy phóng thanh các ga (chiếc)				
1.3	Máy điện báo, Fax (chiếc)				
1.4	Máy vô tuyến điện (chiếc)				
1.5	Thiết bị truyền dẫn (chiếc)				
2	Thiết bị điều khiển				
2.1	Số khu gian đóng đường tự động (khu gian)				
2.2	Số khu gian đóng đường nửa tự động (khu gian)				
2.3	Máy thẻ đường (chiếc)				
2.4	Đài khống chế (chiếc)				
2.5	Đài thao tác đường ngang (chiếc)				
3	Thiết bị khống chế				
3.1	Số bộ ghi khóa cơ khí không liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.2	Số bộ ghi khóa cơ khí có liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.3	Số bộ ghi hộp khóa điện không liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.4	Số bộ ghi hộp khóa điện có liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.5	Số bộ ghi động cơ điện không liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.6	Số bộ ghi động cơ điện có liên khóa với cột hiệu (bộ)				
4	Thiết bị tín hiệu				
4.1	Cột tín hiệu đèn màu vào ga, vào bãi (chiếc)				
4.2	Cột tín hiệu đèn màu ra ga, ra bãi (chiếc)				
4.3	Tín hiệu thông qua đóng đường tự động				

4.4	Tín hiệu đèn màu cầu chung (chiếc)				
4.5	Cột tín hiệu có cánh vào ga, vào bãi (chiếc)				
4.6	Cột tín hiệu có cánh ra ga (chiếc)				
4.7	Cột tín hiệu có cánh cầu chung (chiếc)				
4.8	Cột tín hiệu đèn màu báo trước (chiếc)				
4.9	Cột tín hiệu có cánh báo trước (chiếc)				
4.10	Đèn báo hiệu đường bộ tại đường ngang (bộ)				

Bảng 2 - Báo cáo thuyết minh về nhân lực

TT	Tên chức danh	Số lượng	Có bằng, chứng chỉ chuyên môn hợp lệ hay không		Số năm kinh nghiệm công tác	Đã được huấn luyện nghiệp vụ an toàn giao thông đường sắt hay không		Ghi chú
			Có	Không		Có	Không	
1.	Cán bộ phụ trách công tác an toàn (người)							
2.	Nhân viên duy tu, sửa chữa và quản lý thông tin tín hiệu đường sắt (người)							

Bảng 3 - Báo cáo thuyết minh về tổ chức quản lý, duy tu, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng thông tin tín hiệu đường sắt

TT	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1.	Phương án bố trí nhân lực			Doanh nghiệp gửi kèm theo các tài liệu, hồ sơ chứng minh điều kiện cấp Chứng chỉ an toàn do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.
2.	Phương án tổ chức, quản lý kết cấu hạ tầng thông tin tín hiệu đường sắt			
3.	Quy trình quản lý hồ sơ kỹ thuật kết cấu hạ tầng thông tin tín hiệu đường sắt			
4.	Phương án ứng phó sự cố thiên tai, cứu hộ, cứu nạn liên quan đến quản lý kết cấu hạ tầng thông tin tín hiệu đường sắt			

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 4. Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm ...

**BÁO CÁO THUYẾT MINH
CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ AN TOÀN**

Bảng 1 - Báo cáo thuyết minh về phương tiện giao thông đường sắt

TT	Kiểu loại phương tiện	Số lượng đang vận dụng	Có Giấy chứng nhận đăng ký PTGTĐS hay không		Có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực hay không		Ghi chú
			Có	Không	Có	Không	
1.	Toa xe ghế cứng (xe)						
2.	Toa xe ghế mềm (xe)						
3.	Toa xe ghế mềm điều hòa không khí (xe)						
4.	Toa xe nằm cứng (xe)						
5.	Toa xe nằm cứng điều hòa không khí (xe)						
6.	Toa xe nằm mềm (xe)						
7.	Toa xe nằm mềm điều hòa không khí (xe)						
8.	Toa xe công vụ-phát điện (xe)						
9.	Toa xe hàng có mui (xe)						
10.	Toa xe hàng thành thấp (xe)						
11.	Toa xe hàng thành cao (xe)						
12.	Toa xe mặt bằng (xe)						
13.	Toa xe mặt võng (xe)						
14.	Toa xe chuyên dùng chở container (xe)						
15.	Toa xe xitéc (xe)						
16.	Toa xe trường tàu (xe)						
17.	Đầu máy Diesel (đầu máy)						
18.	Đầu máy Điện (đầu máy)						
19.	Đầu máy Hơi nước (đầu máy)						
20.	Cần cầu cứu viện (cần cầu)						
21.	Goòng máy (goòng)						
22.	Toa xe goòng (xe)						

Bảng 2- Báo cáo thuyết minh về nhân lực

TT	Tên chức danh	Số lượng	Có bằng, chứng chỉ chuyên môn hợp lệ hay không		Số năm kinh nghiệm công tác	Đã được huấn luyện nghiệp vụ an toàn lao động hay không		Ghi chú
			Có	Không		Có	Không	
1.	Cán bộ phụ trách công tác an toàn (người)							
2.	Trưởng tàu (người)							
3.	Lái tàu (người)							
4.	Phụ lái tàu (người)							
5.	Các nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu khác							

Bảng 3 - Báo cáo thuyết minh về tổ chức vận tải

TT	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1.	Phương án sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp			Doanh nghiệp gửi kèm theo các tài liệu, hồ sơ chứng minh điều kiện cấp Chứng chỉ an toàn do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.
2.	Phương án bố trí nhân lực phục vụ trên tàu khách, tàu hàng			
3.	Phương án cứu viện, cứu nạn khi xảy ra tai nạn, sự cố			

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5. Mẫu báo cáo thuyết minh các điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm ...

BÁO CÁO THUYẾT MINH CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ AN TOÀN

Bảng 1- Báo cáo thuyết minh về kết cấu hạ tầng đường sắt

TT	Tên loại KCHT	Số lượng	Có đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật hay không		Có bảo đảm đúng công lệnh tốc độ đã công bố hay không		Có bảo đảm đúng công lệnh tải trọng đã công bố hay không		Ghi chú
			Có	Không	Có	Không	Có bảo đảm	Không bảo đảm	
1.	Tổng chiều dài đường chính tuyến (Km)								
2.	Tổng chiều dài đường trong ga (Km) (kể cả đường nhánh trong ga)								
3.	Tổng chiều dài đường nhánh khu gian (Km)								
4.	Ghi (bộ)								
5.	Cầu đường sắt (Cầu)								
6.	Cầu chung (Cầu)								
7.	Cống (Cống)								
8.	Kè (Kè)								
9.	Hầm đường sắt (Hầm)								
10.	Đường ngang có người gác (Đường ngang)								
11.	Đường ngang phòng vệ bằng biển báo (Đường ngang)								
12.	Đường ngang phòng vệ bằng cảnh báo tự động (Đường ngang)								

Bảng 2- Báo cáo thuyết minh về hạ tầng thông tin tín hiệu đường sắt

TT	Nội dung	Số lượng	Có đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật hay không		Ghi chú
			Có	Không	
1	Thiết bị Thông tin liên lạc.				
1.1	Tổng đài (chiếc)				
1.2	Máy phóng thanh các ga (chiếc)				
1.3	Máy điện báo, Fax (chiếc)				
1.4	Máy vô tuyến điện (chiếc)				
1.5	Thiết bị truyền dẫn (chiếc)				
2	Thiết bị điều khiển				
2.1	Số khu gian đóng đường tự động (khu gian)				
2.2	Số khu gian đóng đường nửa tự động (khu gian)				
2.3	Máy thẻ đường (chiếc)				
2.4	Đài khống chế (chiếc)				
2.5	Đài thao tác đường ngang (chiếc)				
3	Thiết bị khống chế				
3.1	Số bộ ghi khóa cơ khí không liên khóa cột hiệu (bộ)				
3.2	Số bộ ghi khóa cơ khí có liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.3	Số bộ ghi hộp khóa điện không liên khóa cột hiệu (bộ)				
3.4	Số bộ ghi hộp khóa điện có liên khóa với cột hiệu (bộ)				
3.5	Số bộ ghi động cơ điện không liên khóa cột hiệu (bộ)				
3.6	Số bộ ghi động cơ điện có liên khóa với cột hiệu (bộ)				
4	Thiết bị tín hiệu				
4.1	Cột tín hiệu đèn màu vào ga, vào bãi (chiếc)				
4.2	Cột tín hiệu đèn màu ra ga, ra bãi (chiếc)				
4.3	Tín hiệu thông qua đóng đường tự động				
4.4	Tín hiệu đèn màu cầu chung (chiếc)				
4.5	Cột tín hiệu có cánh vào ga, vào bãi (chiếc)				
4.6	Cột tín hiệu có cánh ra ga (chiếc)				
4.7	Cột tín hiệu có cánh cầu chung (chiếc)				
4.8	Cột tín hiệu đèn màu báo trước (chiếc)				
4.9	Cột tín hiệu có cánh báo trước (chiếc)				
4.10	Đèn báo hiệu đường bộ tại đường ngang (bộ)				

Bảng 3 - Báo cáo thuyết minh về nhân lực

TT	Tên chức danh	Số lượng	Có bằng, chứng chỉ chuyên môn hợp lệ hay không		Số năm kinh nghiệm công tác	Đã được Huấn luyện nghiệp vụ an toàn giao thông đường sắt hay không		Ghi chú
			Có	Không		Có	Không	
	Cán bộ phụ trách công tác an toàn (người)							
	Người được giao chịu trách nhiệm chính về quản lý kỹ thuật khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt							
	Người được giao chịu trách nhiệm chính về quản lý kỹ thuật khai thác vận tải đường sắt							
	Nhân viên điều độ chạy tàu							
	Lái tàu							
	Nhân viên phục vụ chạy tàu tại ga							
	Nhân viên hỗ trợ an toàn trên tàu							
	Các nhân viên ĐSTTPVCT khác							

Bảng 4 - Báo cáo thuyết minh về tổ chức quản lý, duy tu, sửa chữa, bảo trì đường sắt

TT	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1.	Công lệnh tốc độ			Doanh nghiệp gửi kèm theo các tài liệu, hồ sơ chứng minh điều kiện cấp Chứng chỉ an toàn do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.
2.	Công lệnh tải trọng			
3.	Phương án bố trí nhân lực			
4.	Phương án tổ chức, quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt			
5.	Quy trình quản lý hồ sơ kỹ thuật kết cấu hạ tầng đường sắt			
6.	Phương án ứng phó sự cố thiên tai, cứu hộ, cứu nạn			

Bảng 5 - Báo cáo thuyết minh về phương tiện giao thông đường sắt

TT	Kiểu loại phương tiện	Số lượng đang vận dụng	Có Giấy chứng nhận đăng ký PTGTĐS hay không		Có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực hay không		Ghi chú
			Có	Không	Có	Không	
1.	Số Ram tàu						
2.	Số Toa xe trong một Ram tàu (kể cả toa có buồng điều khiển)						
3.	Phương tiện chuyên dùng đường sắt phục vụ cứu hộ, cứu nạn, duy tu bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt						

Bảng 6 - Báo cáo thuyết minh về tổ chức vận tải

TT	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1.	Phương án sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo biểu đồ chạy tàu			Doanh nghiệp gửi kèm theo các tài liệu, hồ sơ chứng minh điều kiện cấp Chứng chỉ an toàn do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.
2.	Phương án bố trí nhân lực phục vụ trên tàu			
3.	Phương án cứu viện, cứu nạn khi xảy ra tai nạn, sự cố			

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 6. Tài liệu chứng minh điều kiện để cấp
Chứng chỉ an toàn của phương tiện giao
(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm ...

DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

TT	Chủng loại phương tiện/số hiệu	Đầu máy		Toa xe		Phương tiện chuyên dùng	
		Số giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	Số giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	Số giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt
1.							
2.							
3.							
4.							
5.							

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 7. Tài liệu chứng minh điều kiện để cấp Chứng chỉ an toàn đối với điều kiện về nhân lực
(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm ...

DANH SÁCH NHÂN VIÊN ĐƯỜNG SẮT TRỰC TIẾP PHỤC VỤ CHẠY TÀU

TT	Họ và tên	Chức danh đang đảm nhận	Số bằng/chứng chỉ chuyên môn đào tạo	Số giấy phép lái tàu
1.				
2.				
3.				

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 8. Mẫu đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ an toàn
(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ AN TOÀN

Kính gửi: Cục Đường sắt Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp Chứng chỉ an toàn đối với doanh nghiệp kinh doanh đường sắt;

Doanh nghiệp..... (tên doanh nghiệp) bị thu hồi tạm thời/thu hồi Chứng chỉ an toàn.

Hiện nay, Doanh nghiệp chúng tôi đã khắc phục được nguyên nhân tai nạn, bổ sung đầy đủ các biện pháp an toàn tiếp theo và đã có đủ các điều kiện theo quy định/được cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đường sắt/được cơ quan có thẩm quyền cho phép khôi phục lại hoạt động kinh doanh đường sắt.

Đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp lại Chứng chỉ an toàn cho doanh nghiệp (tên doanh nghiệp).

Chúng tôi xin cam đoan về tính xác thực của các tài liệu gửi kèm theo và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

(Gửi kèm theo các báo cáo chứng minh các điều kiện đã được bổ sung đầy đủ theo quy định).

THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)